

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT
Năm 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
- Giấy CNĐKKD : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 25 tháng 01 năm 2002. Hiện tại Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0101206286 thay đổi lần thứ 21 ngày 25 tháng 08 năm 2023.
- Vốn điều lệ : 59.218.410.000 đồng (Năm mươi chín tỷ hai trăm mười tám triệu bốn trăm mười nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 59.218.410.000 đồng (Năm mươi chín tỷ hai trăm mười tám triệu bốn trăm mười nghìn đồng)
- Địa chỉ : 118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
- Số điện thoại : 024.39425097
- Số fax : 024.38221716
- Website : ratraco.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) : RAT

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt (Ratraco) tiền thân là Khách sạn Cây Xoài và Trung tâm Dịch vụ Vận tải thuộc Liên hiệp Đường sắt Việt Nam, chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo Quyết định số 3676/2000/QĐ-BGTVT ngày 30/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải.

Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101206286 lần đầu ngày 25/01/2002 và thay đổi lần thứ 21 ngày 25/08/2023.

Cùng với Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt, Ratraco là một trong hai đơn vị trên cả nước hiện đang kinh doanh lĩnh vực vận tải Đường sắt. Với bốn Trung tâm vận tải trải dài từ Bắc đến Nam, Công ty có rất nhiều tiềm năng và lợi thế trong ngành vận tải Đường sắt.

Hơn 20 năm qua, từ một Trung tâm kinh doanh dịch vụ vận chuyển nước mắm với 10 lao động, giờ đây RATRACO đã trở thành một trong những nhà cung cấp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực vận chuyển đường sắt với tổng số trên 271 nhân viên, với 6 công ty con (tính đến tháng 12/2024).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ;

- + Kho bãi lưu giữ hàng hóa;
- + Bốc xếp hàng hóa;
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
- + Nhà hàng, khách sạn; và
- + Kinh doanh du lịch, lữ hành trong nước và quốc tế.

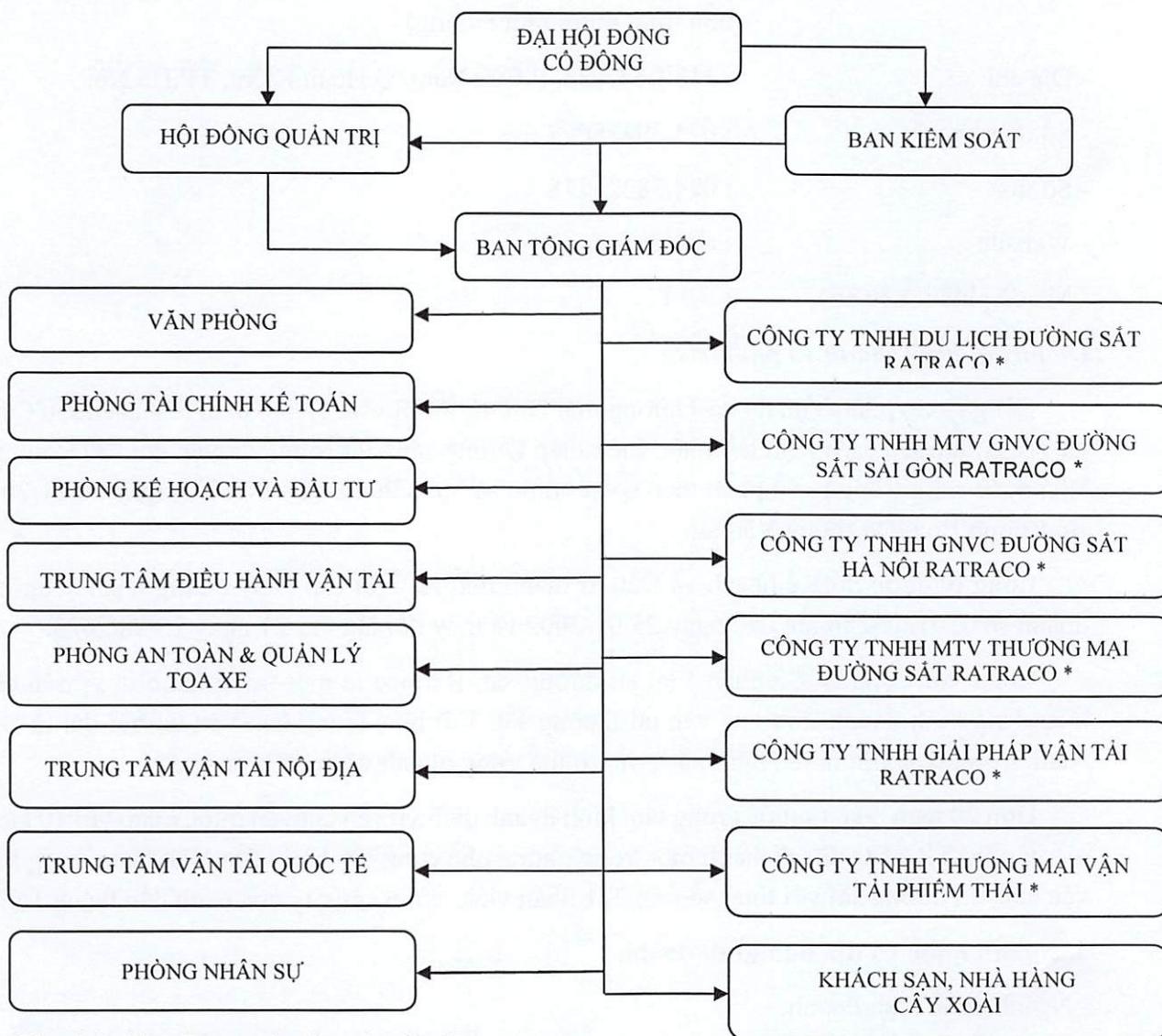
- Địa bàn kinh doanh:

Do tính chất ngành nghề nên địa bàn kinh doanh của công ty trải dài từ Bắc tới Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.

Cơ cấu bộ máy quản lý:



Ghi chú: (*) - Đơn vị hạch toán độc lập

- Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên	Loại hình	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết
1	Công ty TNHH Du lịch Đường Sắt Ratraco	Công ty con	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội	Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế	510.000.000đ	51%
2	Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Sài Gòn Ratraco	Công ty con	Ga Sóng Thần, xã An Bình, H.Dĩ An, Tỉnh Bình Dương	Vận tải hàng hóa đường sắt	2.000.000.000đ	100%
3	Công ty TNHH MTV Thương mại Đường Sắt Ratraco	Công ty con	Số 118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Vận tải hàng hóa đường sắt, Đại lý làm thủ tục hải quan, Quảng cáo	500.000.000đ	100%
4	Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Hà Nội Ratraco	Công ty con	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Vận tải hàng hóa đường sắt	1.200.000.000đ	60%
5	Công ty TNHH Giải pháp vận tải Ratraco	Công ty con	21Bis Hậu Giang, phường 4, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	Vận tải hàng hóa nội địa và liên vận Quốc tế	2.550.000.000đ	51%
6	Công ty TNHH Thương mại Vận tải Phiếm Thái	Công ty con	Số 118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Dịch vụ vận tải hàng hóa nội địa và liên vận quốc tế	510.000.000đ	51%
7	Công ty TNHH Greenlines Logistics	Công ty liên doanh	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Dịch vụ đại lý vận chuyển hàng hóa, DV kho bãi container...	490.000 USD	49%

STT	Tên	Loại hình	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết
8	Công ty TNHH New Silk Road Supply Chain Việt Nam	Công ty liên kết	Phường Xương Giang, TP.Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ Vận tải	240.000 USD	20%

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu trọng tâm của Công ty

Xây dựng RATRACO trở thành một doanh nghiệp năng động, thích ứng và linh hoạt với các biến động, có năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế.

Đảm bảo kinh doanh hiệu quả. Đảm bảo lợi ích tối đa của các cổ đông.

Tập trung phát triển kinh doanh vận tải hàng hóa phù hợp với mô hình doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh và mở rộng thị phần vận tải Liên vận quốc tế giữa Việt Nam-Trung Quốc và các nước Á, Âu.

Tập trung phát triển kinh doanh vận tải hàng hóa bằng toa xe chuyên dùng như: vận chuyển Container, vận chuyển xăng dầu, vận chuyển hàng đông lạnh.

Duy trì ổn định các hoạt động khác như: Khách sạn, Nhà hàng, Thương mại - XNK và Du lịch.

Tuyển dụng lao động có chất lượng cao để thích ứng được các biến động và nắm bắt được cơ hội mới.

Hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, đảm bảo sự phát triển bền vững của Ratraco trong giai đoạn tới.

Ứng dụng khoa học công nghệ, AI trong hoạt động tổ chức sản xuất kinh doanh hàng ngày nhằm hỗ trợ kịp thời quá trình quản trị và ra quyết định điều hành sản xuất.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Tập trung phát triển RATRACO theo hướng chuyên sâu vào lĩnh vực chính là Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng Đường sắt.

Tiếp tục đầu tư toa xe, phương tiện vận tải, xếp dỡ, kho bãi, hình thành chuỗi liên kết các dịch vụ giao nhận vận tải (Logistics) trên hệ thống đường sắt Việt Nam.

Tăng vốn điều lệ của RATRACO để đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới thông qua hình thức góp vốn bằng tiền, tài sản, phương tiện,...

Tham gia các tổ chức nghề nghiệp, các hiệp hội để tìm kiếm đối tác và quảng bá hình ảnh RATRACO. Xây dựng RATRACO trở thành một thương hiệu có uy tín trên thị trường trong nước và Quốc tế.

5. Các rủi ro

Rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty đã chú trọng xây dựng hệ thống quản trị rủi ro từ những ngày đầu thành lập, đến hết ngày 31/12/2024 đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động. Công ty cũng đã chủ động phối hợp với chính quyền, các cơ quan quản lý Nhà nước tổ chức các khóa đào tạo bắt buộc theo luật định nhằm nâng cao ý thức đảm bảo an toàn sức khỏe môi trường và phòng cháy chữa cháy.

Rủi ro cạnh tranh

Các chủ hàng, nguồn hàng luôn ưu tiên các loại hình vận tải có tính cơ động cao (đường bộ) và khối lượng lớn, giá thành rẻ (đường biển). Việc tìm kiếm các nguồn hàng mới như: nông sản, hàng công nghiệp từ các khu công nghiệp trên địa bàn các tỉnh còn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận và thay đổi tư duy vận tải của các doanh nghiệp truyền thống.

Rủi ro thiên tai, tai nạn bất ngờ

Các rủi ro như thiên tai, lũ lụt, va chạm với người và phương tiện khác,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại rất lớn về tài sản, tính mạng con người và ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh chung của Công ty. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Do đó, Công ty luôn chủ động đề phòng và xây dựng các giải pháp ứng phó với các trường hợp trên, nhằm giảm tối đa thiệt hại có thể xảy ra.

Rủi ro tài chính

Về lãi suất, nhằm phục vụ đầu tư các phương tiện vận tải Công ty phải sử dụng các biện pháp đòn bẩy kinh tế, một trong số đó là vốn vay. Do đó lãi suất trở thành một yếu tố quan trọng trong chi phí kinh doanh của Công ty. Hàng năm khi lập kế hoạch kinh doanh và trước khi đầu tư các dự án lãi vay đều được dự tính, tuy nhiên có rất nhiều yếu tố nằm ngoài tầm kiểm soát ảnh hưởng đến chi phí lãi vay. Do đó những biến động về lãi suất và chính sách cho vay ảnh hưởng đến dự toán ban đầu có thể gây khó khăn cho Công ty.

Về tỷ giá, nhận thức được tầm quan trọng của việc quản trị rủi ro về tỷ giá, Công ty chú trọng công tác dự báo, cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô, tình hình tài chính thế giới và trong nước, công tác điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, theo dõi sát sao các biến động của tỷ giá để xây dựng và triển khai các phương án kinh doanh phù hợp, linh hoạt và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Với việc sử dụng ngoại tệ trong giao dịch kinh doanh và trả nợ, biến động về tỷ giá có ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh. Song song với công tác quản trị về tỷ giá nêu trên, Công ty luôn triển khai đến các Ngân hàng về việc chào tỷ giá ngoại tệ cạnh tranh cho từng giao dịch, lựa chọn mua với tỷ giá tốt nhất

Rủi ro tuân thủ

Nước ta hiện đang là một nước đang phát triển, từng bước hội nhập với thị trường thế giới. Vì vậy việc thay đổi các chính sách của nhà nước để từng bước phù hợp và hoàn thiện với một nền

kinh tế lớn hơn là điều phải thực hiện. Tuy nhiên, trong những giai đoạn đầu sẽ không thể tránh khỏi những sai sót. Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, chú trọng xây dựng các văn bản quản lý nội bộ. Rà soát, cập nhật và bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan nhằm giảm rủi ro tiêu cực có thể xảy ra đến mức tối thiểu đến hoạt động sản xuất kinh doanh

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Khó khăn

Năm 2024, Ngành Đường sắt Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức chủ yếu do thiên tai và sự cố về chất lượng hạ tầng trên trục Bắc Nam:

- Cơ sở hạ tầng của ngành Đường sắt chưa được đầu tư đúng mức, nhiều tuyến đường xuống cấp, trong khi tốc độ đô thị hóa nhanh khiến hạ tầng bị xâm lấn, gây ùn tắc và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật giữa các tuyến đường chưa đồng bộ, gây khó khăn trong kết nối phương tiện và khai thác vận tải.

- Hệ thống kho bãi tại các Ga chưa được quy hoạch hợp lý, thiết bị xếp dỡ còn nhiều hạn chế khiến việc luân chuyển hàng hóa gặp nhiều trở ngại, đặc biệt là đối với vận tải Container. Tình trạng tắc nghẽn cục bộ tại các Ga lớn và sự thiếu kết nối với các phương tiện giao thông khác cũng gây bất tiện cho khách hàng.

Sự cố tại hầm Chí Thạnh và hầm Bãi Gió, bão Yagi và bão Trà Mi cùng nhiều đợt mưa lũ thiên tai đã gây gián đoạn nghiêm trọng tuyến Đường sắt Bắc – Nam, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động vận tải, làm tăng chi phí khắc phục hậu quả cũng như giảm Doanh thu, lợi nhuận. Tính riêng trong hai tháng 4 và tháng 5 năm 2024 tuyến đường sắt Bắc – Nam bị gián đoạn hàng chục ngày. Công ty phải tổ chức chuyển tải hàng chục đôi tàu, nhằm đảm bảo chất lượng và thời gian hàng hóa cho khách hàng. Tháng 11 năm 2024 sự cố tai nạn trên đèo Hải Vân cũng làm gián đoạn tuyến Đường sắt Bắc – Nam nhiều ngày, Công ty chịu thiệt hại nặng khi hư hỏng 03 toa xe Mc và phát sinh chi phí đền bù hàng hóa cho Khách hàng.

Tất cả yếu tố đó đã gây tác động làm giảm năng lực, chất lượng dịch vụ của vận tải đường sắt đối với khách hàng, tăng chi phí khai thác đối với Công ty.

b. Thuận lợi

Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam có sự tăng trưởng ổn định kéo theo nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa gia tăng.

Ngành Đường sắt Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận, vận tải hàng hóa đạt 5,26 triệu tấn, bằng 110,3% so với kế hoạch và tăng trưởng 15,1% so với cùng kỳ năm trước, tạo đà cho Công ty có những kết quả nhất định trong hoạt động vận tải hàng hóa.

RATRACO tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo từ Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam trong hoạt động vận chuyển hàng hóa Liên vận quốc tế, duy trì các hợp đồng thuê cố định phương tiện toa xe đường sắt, kho bãi,... giúp Công ty ổn định hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa. Bên cạnh đó, sự tin cậy và đồng hành của các khách hàng cũng là động lực giúp công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

Ngoài ra, không thể không kể đến tinh thần đoàn kết và sự nỗ lực của CBCNV Công ty.
 Một số chỉ tiêu trọng yếu:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ TH/KH	So với TH 2023
1	Doanh thu	Tỷ đồng	604,6	787,5	130,3%	140,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,86	9,1	154,5%	Cùng kỳ (-7,3 tỷ)

- Tổng doanh thu năm 2024 đạt 787,5 tỷ đồng, bằng 140,1% so với năm 2023;
- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 9,1 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước: 23,6 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Trần Thế Hùng	Tổng Giám đốc	28/06/1963	972.749	16,4
Nguyễn Hoàng Thanh	Phó Tổng giám đốc	29/11/1974	27.687	0,5
Trần Thị Thu Nga	Phó Tổng giám đốc	25/10/1961	612.083	10,3
Mai Hoàng Long	Phó Tổng giám đốc	14/10/1977	1.092.644	18,5
Nguyễn Xuân Hùng	Phó Tổng giám đốc	13/11/1980	4.600	0,1
Phạm Thị Quyên	Kế toán trưởng	13/12/1986	4.000	0,1

❖ Ông Trần Thế Hùng

Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 28/06/1963

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Quảng Bình

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải sắt

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ
Từ T06/1996 - T11/1996	Chuyên viên ga Sóng Thần thuộc Xí nghiệp LHVTĐSKV 3

Từ T11/1996 - T05/1997	Chuyên viên ga Giáp Bát thuộc Xí nghiệp LHVTĐSKV 1
Từ T06/1997 - T12/2001	Phó giám đốc Trung tâm dịch vụ vận tải Cơ quan Liên hiệp ĐSVN
Từ T01/2002 - T10/2003	Phó Giám đốc công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đường sắt
Từ T11/2003 - T10/2005	Phó phòng HTQT và PTTT Công ty vận tải hàng hóa đường sắt.
Từ T11/2005 - T06/2015	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đường sắt
Từ T07/2015 - T05/2016	Trưởng Ban Kế hoạch kinh doanh Tổng công ty ĐSVN
Từ T06/2016 - T12/2017	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội
Từ T01/2018 - đến nay	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần vận tải và thương mại Đường sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 972.749 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16,4% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 972.749 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16,4% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

❖ **Ông Nguyễn Hoàng Thanh**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 29/11/1974

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nội Duệ, H.Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân – Đại học Luật HN

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ
Từ T01/1998 – T05/2000	Nhân viên kinh doanh – Công ty TNHH SXTM Quốc tế
Từ T06/2000 – T06/2001	Nhân viên gửi hàng hóa liên vận Quốc tế – Trung tâm DVTH Liên hiệp Đường sắt Việt Nam.
Từ T07/2001 – T10/2002	Nhân viên giao nhận hàng hóa – Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt
Từ T11/2002 – T07/2003	Nhân viên Phòng Kế hoạch Đầu tư – Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt

Từ T08/2003 – T12/2003	Giám đốc NH Cây Xoài – Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt
Từ T01/2004 – nay	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải và TM Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 27.687 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,5% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 27.687 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,5% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

❖ **Bà Trần Thị Thu Nga**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 25/10/1961

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Mỹ Trung, H.Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải sắt

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ
Từ T05/1986 – T07/1987	Cán bộ lao động tiền lương Công trường 1 Công ty Xây dựng – Bộ Công nghiệp
Từ T08/1987 – T10/1995	Cán bộ phòng Tổ chức lao động Công ty Xây dựng – Bộ Công nghiệp nhẹ
Từ T11/1995 – T05/1997	Nhân viên Phòng DV vận tải Ga Giáp Bát
Từ T06/1997 – T12/2001	Nhân viên Trung tâm DVVP Liên hiệp Đường sắt Việt Nam
Từ T11/2009 – T7/2014	Phó Tổng giám đốc, kiêm Trưởng phòng TCHC Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt.
Từ T8/2014 – nay	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải và TM Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 612.083 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,3% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 612.083 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,3% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

❖ **Ông Mai Hoàng Long**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 14/10/1977

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Phú Thọ

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải sắt

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ
Từ T06/1999 - T02/2001	Nhân viên Công ty TNHH Máy tính Nguyên Liên
Từ T03/2001 - T04/2003	Nhân viên Công ty CP Dịch vụ Vận tải Đường Sắt
Từ T05/2003 - T12/2009	Kinh doanh tự do
Từ T01/2010 - T04/2011	Nhân viên Trung tâm vận tải Giáp Bát - Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
Từ T05/2011 - T09/2012	Nhân viên P.Kế hoạch - Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
Từ T10/2012 - T05/2013	Tổ trưởng Trung tâm vận tải Xăng dầu - Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
Từ T06/2013 - T07/2014	Nhân viên P.Điều hành vận tải - Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
Từ T08/2014 - T11/2014	Phó phòng P.Điều hành vận tải - Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
Từ T12/2014 - T03/2020	Trưởng phòng P.Điều hành vận tải - Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
Từ T04/2020 - nay	Phó tổng giám đốc Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 1.092.644 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,45% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 1.092.644 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,45% vốn điều lệ

❖ **Ông Nguyễn Xuân Hùng**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 13/11/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ
Từ 02/2004 – 07/2006	Chuyên viên Công ty Cổ phần In Bưu điện
Từ 07/2006 – 03/2008	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Chuyển phát nhanh Nội Bài
Từ 05/2008 – 01/2009	Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Sunshine
Từ 02/2009 – 09/2010	Chuyên viên quản lý, phát triển kinh doanh Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
Từ 09/2010 – 06/2014	Trợ lý Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam Chuyên viên xây dựng đề án thành lập Công ty Vận chuyển và Kho vận bưu điện
Từ 07/2014 – 06/2018	Trưởng phòng Thương mại điện tử và Logistics VNPost Trưởng dự án tư vấn xây dựng chiến lược và thiết kế mô hình kinh doanh dịch vụ Logistics cho VNPost
Từ 07/2018 – 05/2019	Giám đốc Trung tâm Kinh doanh Logistic - EMS
Từ 05/2019 – 02/2022	Giám đốc điều hành Miczone miền Bắc
Từ 16/02/2022 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 4.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,1% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 4.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,1% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

❖ **Bà Phạm Thị Quyên**

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 13/12/1986

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Chức vụ
-----------	---------

Từ T11/2008 - T12/2012	NV kế toán - Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
Từ T01/2013 - T10/2014	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường sắt Hà Nội Ratraco
Từ T11/2014 - T06/2015	Phó phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
Từ T07/2015 – T10/2016	Phụ trách kế toán - Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt.
Từ T11/2016 – T03/2018	Phó phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
Từ T04/2018 - đến nay	Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 4.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,1% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,1% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

b. Chính sách đối với người lao động

Số lượng lao động trong công ty

Tính đến ngày 31/12/2024 số lượng cán bộ, nhân viên: 276 người

Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực.

Chính sách tuyển dụng

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Trong nội bộ: Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo như: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng... đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu biết rõ về công ty, trung thành với công ty.

Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp: Thông qua các phương tiện truyền thông, trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng

nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Chính sách về lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động luôn được công ty quan tâm, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo mức thu nhập của người lao động được ổn định, đời sống tinh thần của người lao động được nâng cao.

Công ty đã triển khai áp dụng chính sách trả lương mới cho người lao động, đặc biệt trong việc thực hiện trả lương thời gian theo phương thức trả lương dựa vào vị trí công việc, năng lực, kết quả công việc góp phần phát huy tính năng động, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công việc đồng thời đảm bảo tính công bằng trong chính sách trả lương của Công ty đối với người lao động.

Ngoài ra công ty cũng có chính sách phù hợp được quy định trong Thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của công ty, đảm bảo có việc làm 100% trong năm, ổn định thu nhập cho người lao động.

Thu nhập bình quân của CBCNV công ty năm 2024 là 13 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2024, để đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa của khách hàng, Ratraco đã tiến hành đầu tư và đưa vào khai thác 03 toa xe XT để phục vụ cho dự án vận chuyển hàng LNG trên tuyến Bắc – Nam và 20 toa xe H đa năng kết hợp vận chuyển được hàng rời cũng như Container 40 feet, tổng giá trị đầu tư 28,8 tỷ đồng.

Hoàn thiện đầu tư một số dự án:

- Dự án “Hệ thống PCCC tại ga Trảng Bom”, hoàn thiện và đưa vào khai thác, sử dụng từ tháng 6/2024, giá trị đầu tư là 1,8 tỷ đồng.

- Lắp đặt hệ thống điện trên các toa xe chuyên chở Container với giá trị 2,7 tỷ đồng

Nâng cấp các bãi hàng Đông Anh, bãi hàng ga Vinh, bãi hàng ga Kép nhằm nâng cao năng lực

tập kết, xếp dỡ nguồn hàng liên vận quốc tế cho khu vực Đông Anh, Yên Viên.

Hoàn thiện đầu tư nâng cấp nội thất tòa nhà Văn phòng 95-97 Lê Duẩn đáp ứng yêu cầu làm việc cho Công ty và các Công ty thành viên.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

*** Các công ty con:**

Công ty TNHH Du lịch Đường Sắt Ratraco: do Công ty sở hữu 51% vốn điều lệ

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Doanh thu:	21.183.063.284 đồng
Giá vốn:	19.247.238.925 đồng
Lợi nhuận trước thuế:	99.763.504 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	81.632.151 đồng

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2024	01/01/2024	SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	3.060.589.707	1.527.365.899	200%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.047.425.122	555.681.636	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.939.222.710	888.272.619	
3. Tài sản ngắn hạn khác	37.514.100	44092544	
4. Hàng tồn kho	36.427.775	39.319.100	
B – Tài sản dài hạn	501.583.661	871.130.633	58%
1. Tài sản dài hạn khác	501.583.661	871.130.633	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.562.173.368	2.398.496.532	149%
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	3.230.938.098	2.148.893.413	150%
1. Nợ ngắn hạn	3.230.938.098	2.108.893.413	
2. Nợ dài hạn	0	40.000.000	
B - Vốn chủ sở hữu	331.235.270	249.603.119	133%
1. Vốn chủ sở hữu	331.235.270	249.603.119	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	3.562.173.368	2.398.496.532	149%

Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Sài Gòn Ratraco: do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ

* Theo Quyết định số 110/QĐ-RAT-HĐQT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt về việc giải thể Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco, Hội đồng Quản trị Công ty quyết định giải thể Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2014

với mục đích tinh gọn bộ máy và nâng cao hoạt động của chủ sở hữu. Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco đã thực hiện các thủ tục thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế. Đồng thời, Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco đã đề nghị Chi cục thuế Thị xã Dĩ An (thuộc Cục thuế tỉnh Bình Dương) thực hiện quyết toán thuế cho mục đích giải thể doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2024, Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco chưa hoàn thành các thủ tục có liên quan đến việc giải thể doanh nghiệp.

Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Hà Nội Ratraco: do Công ty sở hữu 60% vốn điều lệ

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Doanh thu:	94.232.610.789 đồng
Giá vốn:	86.527.693.571 đồng
Lợi nhuận trước thuế:	2.106.320.280 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	1.637.448.031 đồng

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024:

CHỈ TIÊU	31/12/2024	01/01/2024	Đơn vị tính: đồng
			SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	32.391.541.743	11.652.751.191	278%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	3.518.072.732	959.064.403	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	28.374.264.886	10.195.850.074	
3. Tài sản ngắn hạn khác	499.204.125	497.836.714	
B – Tài sản dài hạn	4.627.393.738	987.561.999	469%
1. Tài sản cố định	4.042.795.608	101.000.000	
2. Tài sản dài hạn khác	584.598.130	886.561.999	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	37.018.935.481	12.640.313.190	293%
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	33.252.825.508	9.411.651.248	353%
1. Nợ ngắn hạn	30.352.825.508	9.411.651.248	
2. Nợ dài hạn	2.900.000.000		
B - Vốn chủ sở hữu	3.766.109.973	3.228.661.942	117%
1. Vốn chủ sở hữu	3.766.109.973	3.228.661.942	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	37.018.935.481	12.640.313.190	293%

Công ty TNHH MTV Thương mại Đường Sắt Ratraco: do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Doanh thu:	76.520.835.180 đồng
Giá vốn:	66.696.500.985 đồng
Lợi nhuận trước thuế:	1.709.591.521 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	1.366.442.512 đồng

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2024	01/01/2024	SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	14.110.852.679	2.531.376.534	557%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.420.703.666	589.835.581	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	12.553.430.449	1.898.536.583	
3. Tài sản ngắn hạn khác	136.718.564	43.004.370	
B – Tài sản dài hạn	1.245.027.140	1.260.191.253	99%
1. Tài sản cố định	1.034.484.739	1.241.081.783	
2. Tài sản dài hạn khác	210.542.401	19.109.470	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	15.355.879.819	3.791.567.787	405%
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	13.487.747.579	3.049.878.059	442%
1. Nợ ngắn hạn	12.356.819.743	2.270.496.645	
2. Nợ dài hạn	1.130.927.836	779.381.444	
B - Vốn chủ sở hữu	1.868.132.240	741.689.728	252%
1. Vốn chủ sở hữu	1.868.132.240	741.689.728	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	15.355.879.819	3.791.567.787	405%

Công ty TNHH Giải pháp vận tải Ratraco: do Công ty sở hữu 51% vốn điều lệ

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Doanh thu:	83.448.318.333 đồng
Giá vốn:	75.904.006.991 đồng
Lợi nhuận trước thuế:	1.203.421.505 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	947.952.480 đồng

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2024	01/01/2024	SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	19.494.424.454	17.492.629.168	111%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	349.205.221	3.089.114.078	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	18.170.007.618	14.277.500.848	
3. Hàng tồn kho	931.980.000	118.640.000	
4. Tài sản ngắn hạn khác	43.231.615	7.374.242	
B – Tài sản dài hạn	10.853.118.236	1.972.754.402	550%
1. Tài sản cố định	8.760.744.959	628.458.329	

2. Tài sản dài hạn khác	682.523.277	1.344.296.073	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	30.347.542.690	19.465.383.570	156%
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	24.391.565.117	14.457.358.477	169%
1. Nợ ngắn hạn	19.537.170.179	12.854.182.096	
2. Nợ dài hạn	4.854.394.938	0	
B - Vốn chủ sở hữu	5.955.977.573	5.008.025.093	119%
1. Vốn chủ sở hữu	5.955.977.573	5.008.025.093	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	30.347.542.690	19.465.383.570	156%

Công ty TNHH Thương mại Vận tải Phiếm Thái: do Công ty sở hữu 51% vốn điều lệ

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Doanh thu:	0 đồng
Giá vốn:	0 đồng
Lợi nhuận trước thuế:	(26.101.657) đồng
Lợi nhuận sau thuế:	(26.101.657) đồng

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024:

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính: đồng		
	31/12/2024	01/01/2024	SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	836.394.822	860.105.108	97%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	32.435.759	331.690.772	
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn		520.000.000	
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	800.924.200	6.474.200	
4. Tài sản ngắn hạn khác	3.034.863	1.940.136	
B – Tài sản dài hạn	0	489.127	0%
1. Tài sản dài hạn khác	0	489.127	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	836.394.822	860.594.235	97%
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	61.694.388	59.792.144	103%
1. Nợ ngắn hạn	61.694.388	59.792.144	
B - Vốn chủ sở hữu	774.700.434	800.802.091	97%
1. Vốn chủ sở hữu	774.700.434	800.802.091	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	836.394.822	860.594.235	97%

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ %
Tổng giá trị tài sản	442.851.245.652	386.160.899.867	114,7%
Doanh thu thuần	787.553.708.561	562.092.873.767	140,1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.801.000.079	(12.870.174.233)	
Lợi nhuận khác	(746.313.100)	5.561.456.978	
Lợi nhuận trước thuế	9.054.686.979	(7.308.717.255)	
Lợi nhuận sau thuế	5.530.569.163	(8.087.817.628)	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,78	0,76
- Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,76	0,74
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	82	81
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	468	433
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	128	130
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Vòng	1,78	1,45
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	0,7	-1,42
Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	%	7,1	-11,1
Hệ số LNST/ Tổng tài sản	%	1,2	-2,07
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	1,2	-2,29

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 5.921.841 Cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: : 5.921.841 Cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: : 0

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông lớn	06	4.661.056	78,7
	Cổ đông nhỏ	181	1.260.785	21,3
	Cộng	187	5.921.841	
II	Cổ đông tổ chức	02	1.118.444	18,9
	Cổ đông cá nhân	185	4.803.397	81,1
	Cộng	187	5.921.841	
III	Cổ đông trong nước	180	5.891.340	99,5
	Cổ đông nước ngoài	07	30.501	0,5
	Cộng	187	5.921.841	
IV	Cổ đông nhà nước	01	1.092.644	18,5
	Cổ đông khác	186	4.829.197	81,5
	Cộng	187	5.921.841	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm	Hình Thức	Cơ sở pháp lý
	25/01/2002		5.500.000.000	Vốn điều lệ khi thành lập Công ty	
	17/12/2002		5.584.520.769	Điều chỉnh vốn điều lệ	Quyết định 1476/QĐ/BGTVT ngày 17/05/2002 của Bộ Giao thông Vận tải
1	Năm 2005	631.496.374	6.216.017.143	Bổ sung vốn điều lệ từ thuế TNDN được miễn giảm năm 2002, 2003	Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty ngày 31/03/2004
2	Năm 2008	3.783.982.857	10.000.000.000	Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Số cổ phần còn lại ưu tiên bán cho CBCNV trong Công ty với giá 12.000 đ/cp.	Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty số 54/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2008

3	Năm 2010	5.000.000.000	15.000.000.000	Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Số cổ phần còn lại ưu tiên bán cho CBCNV trong Công ty với giá 12.000 đ/cp.	Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty số 54/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2008
4	Năm 2012	16.218.410.000	31.218.410.000	Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1:2	- Nghị quyết số 51/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2011 - Nghị quyết số 29/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2012
5	Năm 2018	14.000.000.000	45.218.410.000	Chuyển đổi đợt 1 14.000 Trái phiếu thành cổ phiếu	Nghị quyết 23/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 26/5/2017
6	Năm 2019	7.000.000.000	52.218.410.000	Chuyển đổi đợt 2 7.000 Trái phiếu thành cổ phiếu	Nghị quyết 23/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 26/5/2017
7	Năm 2020	7.000.000.000	59.218.410.000	Chuyển đổi đợt 3 7.000 Trái phiếu thành cổ phiếu	Nghị quyết 23/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 26/5/2017

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024			So sánh với năm 2023	
	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ (%) TH/KH	Thực hiện 2023	Tỷ lệ (%) so với 2023
Doanh thu thuần	787,5	604,6	130	562,1	140
Lợi nhuận trước thuế	9,05	5,86	154	-7,3	

Căn cứ kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 16/05/2024, tổng doanh thu thuần năm 2024 đạt 787.5 tỷ đồng, bằng 130% kế hoạch được thông qua và bằng 140% so với năm 2023; Lợi nhuận đạt 9,05 tỷ đồng so với năm 2023 thực đạt âm (7,3) tỷ đồng.

a. Vận tải hàng hóa

Trong năm 2024 Công ty đã tổ chức hoạt động vận tải theo hai thị trường chính là Nội địa và Liên vận quốc tế như sau:

➤ **Thị trường Nội địa:**

- Tuyến Bắc – Nam:

Với số lượng toa xe hiện có, Công ty đã tổ chức khai thác tốt các đoàn tàu chuyên tuyến ổn định, bình quân đạt 11 đôi tàu/tuần. Ngoài ra, Công ty còn kết hợp với Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt để mua mỗi tuần 01 đôi tàu chuyên tuyến H.SY1/2 bù đắp lại phần thiếu hụt toa xe. Các nguồn hàng chính như: Bách hóa, Hàng tiêu dùng, Thực phẩm, Công nghiệp và ngành hàng lạnh,... Tuy nhiên, có một số các mặt hàng Công nghiệp bị sụt giảm mạnh (Ô tô, xe máy, vật liệu xây dựng,...);

Đặc biệt, sau thời gian dài chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, phương tiện vận chuyển và nhân sự... tháng 9/2024 Công ty đã chính thức đi vào tổ chức vận chuyển mặt hàng LNG lần đầu tiên trên mạng lưới Đường sắt Việt Nam. Đây là dấu mốc quan trọng đối với Công ty trong quá trình thực hiện chiến lược kinh doanh Vận tải với các ngành hàng đặc thù, có độ phức tạp cao và sẽ mang lại sản lượng, doanh thu tốt.

- Tuyến phía Tây: Trong năm 2024, Công ty tổ chức 362 đoàn tàu, bằng 94% so với kế hoạch đề ra và bằng 93% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, mặt hàng xăng dầu tuyến phía tây có xu hướng giảm nhẹ, bằng 97% so với cùng kỳ năm 2023. Riêng mặt hàng DAP mà Công ty khai thác để tận dụng sức kéo đạt 138% so với kế hoạch đề ra và tăng trưởng 82% so với cùng kỳ năm 2023

➤ **Thị trường Liên vận quốc tế:**

- Tàu liên vận quốc tế:

Duy trì và tăng thêm tần suất khai thác đôi tàu chuyên cố định Nam Ninh Nam (Trung Quốc) đến Yên Viên (Việt Nam) từ 3 đôi tàu/tuần lên thành 9 đôi tàu/tuần. Chất lượng dịch vụ vận chuyển, dịch vụ hỗ trợ (Thủ tục, chứng từ hàng XNK, tư vấn, Thuế,...) được công ty chú trọng cung cấp đến khách hàng;

Tổ chức khai thác thêm các đoàn tàu LVQT hỗ trợ hoạt động XNK hàng hóa từ khu vực Sóng Thần (Bình Dương) đi thẳng vào sâu nội địa Trung Quốc. Khai thác thêm mặt hàng Dừa tươi, qua đó nâng tổng số 14 loại trái cây được xuất khẩu bằng Đường sắt,... qua đó giúp bà con nông dân các tỉnh Miền Tây có thêm lựa chọn dịch vụ vận chuyển tiêu thụ đầu ra cho sản phẩm;

Duy trì các tuyến vận chuyển hàng XNK bằng Đường sắt từ Việt Nam qua cảnh Trung Quốc đến Mông Cổ, Nga, EU và các nước Trung Á. Đặc biệt trong giai đoạn xung đột Nga – Ukraina làm gián đoạn tuyến EU, Công ty đã kết hợp với đối tác hình thành phương thức kết hợp Đường sắt – Đường biển – Đường sắt để đưa hàng đến EU, thời gian vẫn đảm bảo so với trước đây;

Tổ chức khai thác tuyến vận chuyển xuyên biên giới kết hợp giữa đường sắt Bắc – Nam, trung chuyển phương tiện đường bộ tại ga Vinh tiếp chuyển sang Lào, Thái Lan và một số nước ASEAN. Bước đầu dịch vụ được khách hàng ghi nhận và đánh giá cao về hiệu quả, thời gian,...

Bên cạnh việc khai thác nguồn hàng Liên vận Quốc tế qua cửa khẩu Đồng Đăng, năm 2024 vừa qua Công ty cũng chính thức thử nghiệm thành công việc khai thác nguồn hàng Quảng từ Vinh, Bim Sơn qua Lào Cai, mở ra hướng phát triển mới cho các năm tiếp theo.

b. Du lịch - Khách sạn

Hoạt động Du lịch lữ hành và dịch vụ Lưu trú, ăn uống của Công ty vẫn duy trì tốt chất lượng,

hình ảnh. Kết quả doanh thu đạt 34,4 tỷ đồng, bằng 122% chỉ tiêu kế hoạch năm và bằng 139% so với năm 2023

Kinh doanh Khách sạn: Hoàn thiện việc nâng cấp nội thất các khu phòng nghỉ, phù hợp với tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch Á, Âu. Các phòng khách sạn có cửa sổ hướng ra ga tàu đều được thay thế bằng hệ cửa sổ chống ồn. Kết quả trong năm Công ty đã ký kết hợp tác được với nhiều đơn vị lữ hành để đưa khách đến nghỉ tại khách sạn. Bên cạnh đó, năm 2024 Công ty đã đầu tư và đưa vào khai thác khu nhà 106 Trần Hưng Đạo để phục vụ đối tượng khách lưu trú dài ngày, khách công vụ,...

Kinh doanh nhà hàng: Chú trọng vào chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, thực đơn đa dạng và có điểm nhấn riêng. Không gian nhà hàng cũng được bài trí thiết kế lại theo phong cách trẻ trung, hiện đại,... tạo được ấn tượng với khách hàng, xây dựng được hình ảnh mới của nhà hàng;

Công tác an toàn PCCC, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động luôn được Công ty chú trọng và thực hiện nghiêm túc đến từng lao động, từng bộ phận trong đơn vị. Trong năm không để xảy ra sự cố đáng tiếc nào.

Công ty tiếp tục định hình thương hiệu Ratraco Travel hoạt động trong lĩnh vực cung cấp Tour du lịch (Trong nước và Quốc tế) và các dịch vụ hỗ trợ khách du lịch (Visa, hộ chiếu, vé máy bay, đặt phòng khách sạn,...) với các thị trường chính như Trung Quốc, Nhật Bản,... Kết quả Doanh thu đạt 21,2 tỷ đồng bằng 143% kế hoạch và 194% so với cùng kỳ năm 2023.

c. Công ty liên doanh, liên kết

Công ty liên doanh NR Greenlines Logistics với tỷ lệ vốn góp 49% của Ratraco, năm 2024 vẫn gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, sản lượng hàng hóa chỉ tăng 8% so với cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân chính đến từ mảng hoạt động mà đơn vị đã và đang xây dựng từ khi thành lập đến nay: cung cấp các giải pháp vận tải cho ngành hàng Ô tô, xe máy của các hãng Toyota, Honda, Yamaha, Mitsubishi,.. không tăng trưởng được như kỳ vọng cũng như chưa đẩy mạnh được các mặt hàng khác. Hiện nay, hai cổ đông góp vốn liên doanh là Ratraco và Nissin Nhật Bản đang lên các phương án để tái cấu trúc toàn bộ bộ máy, nhân sự,.. cũng như định hướng hoạt động cho liên doanh NR Greenlines logistics.

Kết quả hoạt động năm 2024: Doanh thu đạt 66,3 tỷ đồng, đạt 108% so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên hiệu quả lợi nhuận đang (-4,5) tỷ đồng.

Công ty TNHH New Silk Road Supply Chain Việt Nam thành lập năm cuối năm 2023 với tỷ lệ vốn góp 20% của Ratraco, Hoạt động trong các lĩnh vực vận tải, hỗ trợ vận tải Đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không và Xuất nhập khẩu hàng hóa. Công ty đang từng bước khẳng định các thế mạnh của mình, tìm kiếm các khách hàng mục tiêu tại các khu Công nghiệp dần thúc đẩy doanh số tăng trưởng. Tuy nhiên là một doanh nghiệp mới còn non trẻ bước đầu còn gặp một số khó khăn.

Kết quả hoạt động năm 2024: Doanh thu đạt 16,4 tỷ đồng, lợi nhuận (-0,2) tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty đầu năm 2024 là: 386.160.899.867 đồng. Đến thời điểm cuối năm

2024 là: 442.851.245.652 đồng. Như vậy, tính cả năm 2024 tài sản công ty đã tăng trên 56 tỷ đồng. Trong đó tài sản ngắn hạn của Công ty tăng trên 61 tỷ đồng, tài sản dài hạn của Công ty giảm khoảng 5 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2024 là 314 tỷ đồng. Đến cuối năm 2024, nợ phải trả là 365 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn tăng 74 tỷ đồng và nợ dài hạn giảm 23 tỷ đồng.

3. Kế hoạch phát triển trong năm 2025

*** Nhiệm vụ trọng tâm:**

Giữ ổn định các luồng hàng truyền thống, tập trung khai thác mở rộng các loại hàng đòi hỏi yêu cầu chuyên môn cao. Khai thác tối đa vòng quay các đoàn tàu chuyên tuyến.

Tiếp tục khai thác thị trường trọng điểm Trung Quốc kết hợp khai thác các nguồn hàng quá cảnh sang nước thứ 3.

Tìm kiếm nguồn vốn, thực hiện đầu tư đóng mới toa xe. Hoàn thiện giai đoạn 2 kho bãi hàng tại Ga Kép, Ga Trảng Bom và Ga Đông Anh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ logistics.

Xây dựng các giải pháp logistics trọn gói cung cấp cho khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Duy trì chất lượng dịch vụ du lịch lữ hành tại hai thị trường chính Trung Quốc và Nhật Bản, xây dựng thêm các Tour mới kết hợp sử dụng tuyến Đường sắt Việt Nam, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ khách du lịch, công vụ.

Duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ nhà hàng, khách sạn.

Chú trọng công tác đảm bảo An toàn Phòng chống cháy nổ, gian lận thương mại, không để xảy ra các sự cố tai nạn do lỗi chủ quan.

*** Một số chỉ tiêu chính:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Doanh thu	850,6
2	Lợi nhuận trước thuế	9,78

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2024, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết chặt chẽ giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc, giữa Tổng Giám đốc với các Phó Tổng Giám đốc và các Phòng ban, các Trung tâm.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và định hướng phát triển của Công ty, đảm bảo chế độ tiền lương cho người lao động, tạo sự đoàn kết, gắn bó, đồng thuận cao trong nội bộ Công ty từ đó tạo động lực thúc đẩy công ty tiếp tục phát triển trong những năm tiếp theo.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tập trung nguồn lực phát triển hoạt động Kinh doanh Logistics trên cơ sở nền tảng của hoạt động KDVTHH bằng Đường sắt, định hướng phát triển công ty theo hướng chuyên môn hóa kinh doanh vận tải container. Đẩy mạnh hoạt động vận tải Liên vận quốc tế giữa Việt Nam - Trung Quốc và các nước Á, Âu;

Hoàn thiện các dự án đầu tư đóng mới toa xe thay thế, đảm bảo đủ toa xe vận dụng; hoàn thiện các dự án đầu tư cải tạo kho bãi nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ Logistics của công ty.

Duy trì ổn định các hoạt động khác như: Khách sạn, Nhà hàng, Thương mại - XNK và Du lịch;

Tiếp tục nghiên cứu và áp dụng CNTT nhằm nâng cao hơn nữa công tác quản trị và điều hành hoạt động SXKD.

Chú trọng công tác đảm bảo An toàn chạy tàu và An toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cơ cấu lại bộ máy tổ chức, tăng cường tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu phát triển mới của Công ty;

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu HĐQT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Mai Hoàng Long	Phụ trách HĐQT	1.092.644	18,5
2	Trần Thế Hùng	Thành viên HĐQT	972.749	16,4
3	Đỗ Khánh Dur	Thành viên HĐQT	452.980	7,6
4	Trần Thị Thu Nga	Thành viên HĐQT	612.083	10,3
5	Phạm Thị Quyên	Thành viên HĐQT	4.000	0,1

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Số buổi họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Mai Hoàng Long	4/4	100%	
2	Trần Thế Hùng	4/4	100%	
3	Đỗ Khánh Dur	4/4	100%	
4	Trần Thị Thu Nga	4/4	100%	

5	Phạm Thị Quyên	4/4	100%	
---	----------------	-----	------	--

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	17/05/NQ-RAT-HĐQT	20/03/2024	- Thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. - Thông qua việc triển khai một số dự án đầu tư. - Thay đổi người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con.	100%
2	18/05/NQ-RAT-HĐQT	20/06/2024	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm và kế hoạch 06 tháng cuối năm 2024 - Thông qua công tác tổ chức và nhân sự	100%
3	19/05/NQ-RAT-HĐQT	15/10/2024	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm và kế hoạch 03 tháng cuối năm 2024	100%
4	20/05/NR-RAT-HĐQT	30/12/2024	- Thông qua kết quả kinh doanh dự kiến năm 2024 và kế hoạch năm 2025 - Thông qua việc đầu tư, mua sắm TSCĐ - Thông qua việc sắp xếp lại công tác tổ chức	100%

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Trần Thị Xuân	Trưởng BKS	-	-
2	Nguyễn Trường Giang	Thành viên BKS	5.035	0,1
3	Diệp Anh Tuấn	Thành viên BKS	-	-

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Trần Thị Xuân	2/2	100%	100%
2	Nguyễn Trường Giang	2/2	100%	100%
3	Diệp Anh Tuấn	2/2	100%	100%

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

Năm 2024, Công ty đã trả thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

❖ Thù lao HĐQT và BKS

Nghị quyết số 01/2024/RAT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 05 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 với số tiền 70.839.774 đồng (bằng 5% LNST của Công ty mẹ). Số tiền này đã được Công ty bù trừ với số đã tạm thanh toán trong năm 2022 là 111.281.923 đồng nên trong năm 2024, Công ty không thanh toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

❖ Tiền lương của TGD và người quản lý khác

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tiền lương
1	Trần Thế Hùng	Tổng Giám đốc	498.421.000
2	Mai Hoàng Long	Phó Tổng Giám đốc	482.256.000
3	Nguyễn Hoàng Thanh	Phó Tổng Giám đốc	482.256.000
4	Trần Thị Thu Nga	Phó Tổng Giám đốc	454.033.000
5	Nguyễn Xuân Hùng	Phó Tổng Giám đốc	476.817.000
6	Phạm Thị Quyên	Kế toán trưởng	423.065.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ của người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Bà Phạm Thị Quyên	Kế toán trưởng	0	0	4.000	0,1	Mua

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Đường sắt Hà Nội RATRACO	Công ty con	0106082066 Cấp ngày 14/01/2013 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95-97 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Năm 2024	Bán dịch vụ	30.789.366.191	
						Mua dịch vụ	21.631.897.122	
2	Công ty TNHH MTV Thương mại Đường sắt RATRACO	Công ty con	0106584394 Cấp ngày 02/07/2014 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Năm 2024	Bán dịch vụ	13.452.305.105	
						Mua dịch vụ	11.436.930.750	
						Nhận cổ tức	1.010.617.780	
3	Công ty TNHH Du lịch Đường sắt RATRACO	Công ty con	0105099155 Cấp ngày 06/01/2011 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95-97 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Năm 2024	Bán dịch vụ	268.992.180	
						Mua dịch vụ	1.550.740.160	
4	Công ty TNHH Giải pháp vận tải RATRACO	Công ty con	0316136487 Cấp ngày 11/02/2020 tại Sở KH&ĐT TP Hồ Chí Minh	21 Bis Hậu Giang, P.4, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	Năm 2024	Bán dịch vụ	68.392.126.487	

5	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	Cổ đông lớn	0100105052	Số 118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Năm 2024	Bán dịch vụ	3.801.163.327	
			Cấp ngày 26/07/2010 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội			Mua dịch vụ	304.939.229.042	

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA), Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại đường sắt đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn bộ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ sau: www.ratraco.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Thế Hùng